

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

**Gói thầu: Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu
Bảo trì hệ thống thang máy Trụ sở làm việc UBND tỉnh**

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-VP ngày 18/1/2024 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu bảo trì hệ thống thang máy Trụ sở làm việc UBND tỉnh;

Xét hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của

Hôm nay, ngày tháng năm 2024 tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

Chủ đầu tư (Bên A):

Tên giao dịch: **Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai**

Đại diện là: Chức vụ:

Địa chỉ: Số 2 Trần Phú, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 02693.824666

Tài khoản: 9527.2 107 1996 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Gia Lai

Nhà thầu (Bên B):

Tên giao dịch:

Đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Tài khoản số:

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU:

Điều 1. Nội dung công việc phải thực hiện

Bên A giao cho Bên B thực hiện công việc Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu: Bảo trì hệ thống thang máy Trụ sở làm việc UBND tỉnh.

Điều 2. Tài liệu liên quan

Các tài liệu sau đây được coi là một phần của bản hợp đồng này:

- Văn bản hợp đồng.
- Hồ sơ pháp lý liên quan đến các gói thầu.

Điều 3. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật

- Sản phẩm của Hợp đồng Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu: bảo trì hệ thống thang máy Trụ sở làm việc UBND tỉnh bao gồm:
 - + Hồ sơ mời thầu gói thầu: Bảo trì hệ thống thang máy Trụ sở làm việc UBND tỉnh .

Điều 4. Thời gian, tiến độ thực hiện: 15 ngày

- Trong đó:
 - + Lập Hồ sơ mời thầu: 05 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng).
 - + Đánh giá hồ sơ dự thầu: 10 ngày (kể từ ngày đóng và mở thầu).

Điều 5. Giá trị hợp đồng và hình thức hợp đồng.

- Giá trị hợp đồng: **2.000.000 đồng.**
(*Bằng chữ: Hai triệu đồng.*)

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 6. Phương thức và điều kiện thanh toán.

- Thanh toán hợp đồng: Sau khi có Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 100% giá hợp đồng đã ký.
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của bên giao thầu:

- Lựa chọn tổ chức cá nhân có đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm;
- Chịu trách nhiệm về nội dung hợp đồng ký kết với nhà thầu được lựa chọn và thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng đã ký kết;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về quá trình lựa chọn nhà thầu;
- Cung cấp cho nhà thầu toàn bộ tài liệu có liên quan đến hợp đồng;
- Ký thanh toán cho nhà thầu khi khối lượng công việc hoàn thành;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của bên nhận thầu:

- Bên nhận thầu thực hiện đầy đủ những nội dung ghi trong hợp đồng này;
- Yêu cầu chủ đầu tư cung cấp đầy đủ tài liệu có liên quan đến gói thầu;
- Thực hiện đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quy trình, quy phạm kỹ thuật quy định của nhà nước;
- Bảo lưu ý kiến của mình và chịu trách nhiệm trước pháp luật về công tác lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu;
- Bảo mật các tài liệu có liên quan;

- Bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan nếu thiệt hại do lỗi của mình gây ra theo quy định của pháp luật;
- Giao nộp đầy đủ hồ sơ đảm bảo chất lượng và đúng thời hạn;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Nghiệm thu công việc hoàn thành:

Khi khối lượng công việc hoàn thành, bên nhận thầu và bên giao thầu tiến hành nghiệm thu. Hồ sơ nghiệm thu bao gồm các nội dung sau:

- Nội dung công việc cần nghiệm thu;
- Thành phần nhân sự tham gia nghiệm thu, người ký biên bản nghiệm thu, biểu mẫu biên bản nghiệm thu đối với đối tượng nghiệm thu trong đó có đánh giá kết quả công việc được nghiệm thu.

Điều 10. Trách nhiệm đối với các sai sót:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu bên B xảy ra sai sót làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ của công trình thì bên B phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 11. Tạm dừng hợp đồng:

Bên giao thầu và bên nhận thầu được quyền tạm dừng hợp đồng trong trường hợp do lỗi của bên giao thầu hoặc bên nhận thầu gây ra.

Điều 12. Chấm dứt hợp đồng:

- Bên giao thầu và bên nhận thầu được quyền chấm dứt hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm ở mức phải huỷ bỏ hợp đồng;
- Trường hợp một bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phải do lỗi của bên kia thì bên chấm dứt hợp đồng phải bồi thường thiệt hại cho bên kia;
- Khi hợp đồng bị chấm dứt thì hợp đồng không còn có hiệu lực kể từ thời điểm bị chấm dứt và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản có liên quan.

Điều 13. Giải quyết tranh chấp hợp đồng:

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng, các bên phải có trách nhiệm thương lượng giải quyết;
- Trường hợp không đạt được thỏa thuận, việc giải quyết tranh chấp được đưa ra Tòa án Kinh tế tỉnh Gia Lai để giải quyết, phán quyết của Tòa án là phán quyết cuối cùng.

Điều 14. Quyết toán hợp đồng:

Hồ sơ quyết toán hợp đồng do bên nhận thầu lập bao gồm các nội dung:

- Các biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành;
- Biên bản xác nhận giá trị quyết toán đã được các bên xác nhận;
- Các tài liệu khác có liên quan.

Điều 15. Thanh lý hợp đồng:

- Ngay sau khi bên nhận thầu hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, các bên tham gia tiến hành thanh lý và chấm dứt hiệu lực của hợp đồng cũng như mọi nghĩa vụ liên quan khác;

- Việc thanh lý hợp đồng theo luật định.

Điều 16. Hiệu lực của hợp đồng:

- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 bản, bên B giữ 01 bản có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN THẦU

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO THẦU